TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2019/HS-ST
Ngày: 19 - 12 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Bảo Hồng.

2/ Bà Nguyễn Thị Năm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai N Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 225/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 235/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Tô Thị Minh P; giới tính: Nữ; sinh năm: 1991; tại Lâm Đồng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 995/106/5 HB, Phường MH, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; học vấn: 12/12; con ông Tô Minh T và bà Nguyễn Thị Kim Y; có chồng: Tống Nhân Q, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/12/2016 đến ngày 30/12/2016 được cho tại ngoại, bị cáo bỏ trốn, bị truy nã đến ngày 23/9/2019 bị bắt, tạm giam đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Ánh N; sinh năm: 1970; nơi cư trú: 365/31A HG, Phường MM, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2016, tại nhà số 218C Đường V, Phường M, Quận G, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 8 bắt quả tang Tô Thị Minh P đang ghi số đề bán cho Nguyễn Ánh N. Qua việc bắt, Công an thu giữ: 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 02 bút bi, số tiền 2.050.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu HTC màu trắng gắn sim 01212581345 và 0909780268 chứa 03 tin nhắn có nội dung ghi số đề đài phía Nam ngày 22/12/2016 với số tiền chiết tính là 3.070.000 đồng, 12 tờ biên lai đề của ngày 22/12/2016 với số tiền chiết tính là 3.279.000 đồng, 10 tờ biên lai đề đài phía Nam của ngày 21/12/2016 với số tiền chiết tính là 7.162.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Ánh N 01 tờ giấy ghi số đề với số tiền chiết tính là 211.000 đồng và số tiền 200.000 đồng. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 16, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó chuyển vụ việc đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra truy tố, P đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định truy nã. Đến ngày 23/9/2019, P bị Công an Quận 6 bắt và bàn giao cho Công an Quận 8 xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Tô Thị Minh P khai nhận: Do cần tiền tiêu xài, P ghi đề và giao phơi cho một người đàn ông tên Tư Râu (không rõ lai lịch) để hưởng hoa hồng 3,5% trên tổng số tiền ghi được từ đầu tháng 10/2016. Hằng ngày, từ khoảng 14 giờ P ngồi tại nhà thuê ở số 218C Đường V, Phường M, Quận G bắt đầu ghi số đề bán cho người mua, người mua số đề trực tiếp đến gặp P ghi số đề hoặc nhắn tin các con số cần ghi và số tiền mua cho P và P sẽ nhắn tin lại để xác nhận, đến khoảng 15 giờ 45 phút, P nhắn tin các con số và số tiền người mua đã ghi trong ngày qua tin nhắn điện thoại cho Tư Râu biết, trung bình số tiền ghi đề được trong ngày từ khoảng 3.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. P và Tư Râu thỏa thuận cứ khoảng 07 ngày ghi đề hoặc số tiền ghi đề khoảng 10.000.000 đồng thì sẽ có một người đàn ông (không rõ lai lịch, do Tư Râu cử đến) gặp P thanh toán tiền thắng thua một lần, và Tư Râu sẽ trả tiền hoa hồng cho P. Người mua số đề được trừ 20% trên tổng số tiền ghi đề và căn cứ vào kết quả xổ số của các tỉnh phía Nam làm cơ sở trả thưởng như sau: Ghi 02 con số 1.000 đồng, nếu trúng thì Tư Râu đưa 75.000 đồng, P chung chi cho người mua 73.000 đồng và hưởng 2.000 đồng/lô; ghi 03 con số 1.000 đồng nếu trúng thì Tư Râu đưa 650.000 đồng, P chung chi cho người mua 620.000 đồng và hưởng 30.000 đồng/lô; ghi 04 con số 1.000 đồng nếu trúng thì Tư Râu đưa 5.500.000 đồng, P chung chi cho người mua 5.200.000 đồng, hưởng 300.000 đồng/lô. Việc ghi số đề của P diễn ra liên tục, đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2016, P ghi số bán cho Nguyễn Ánh N với tổng số tiền là 211.000 đồng (sau khi trừ 20% N trả cho P 168.800 đồng) thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Qua điều tra xác định, ngày 21/12/2019 P ghi đề với số tiền 7.162.000 đồng (trong đó số tiền người mua trúng là 5.485.000 đồng) và ngày 22/12/2016 P ghi đề (qua tin nhắn và ghi trực tiếp) với tổng số tiền là 6.349.000 đồng. Tính đến ngày bị bắt quả tang, P

thu lợi 20.031.000 đồng từ việc ghi đề, đã tiêu xài hết. Lời khai của Tô Thị Minh P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ của Tô Thị Minh P:

- 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 02 bút bi là công cụ, phương tiện P dùng để ghi số đề.

- Số tiền 2.050.000 đồng là tiền P ghi số đề.

- 01 điện thoại di động hiệu HTC màu trắng gắn sim 01212581345 và 0909780268, qua điều tra xác định P dùng để nhắn tin cho người mua số đề và gửi phơi đề cho Tư Râu.

- 12 tờ biên lai đề ghi đài phía Nam của ngày 22/12/2016 với số tiền chiết tính là 3.279.000 đồng.

- 10 tờ biên lai đề ghi đài phía Nam của ngày 21/12/2016 với số tiền chiết tính là 7.162.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Ánh N: 01 tờ giấy ghi số đề với số tiền chiết tính là 211.000 đồng là tờ biên lai đề P giao cho N và số tiền 200.000 đồng là tiền để ghi đề mà N chưa kịp trả cho P.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKS ngày 12/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Tô Thị Minh P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đối với Nguyễn Ánh N có hành vi đánh bạc nhưng chưa tới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 350.000 đồng.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Tô Thị Minh P phạm tội "Đánh bạc", xử phạt bị cáo từ 03 tháng 06 ngày đến 06 tháng tù theo khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

10 tờ biên lai đề ngày 21/12/2016 và 12 tờ biên lai đề ngày 22/12/2016 đã lưu hồ sơ nên không đề cập giải quyết.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 cây bút bi

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu HTC có 02 sim số 01212581345 và số 0909780268, số tiền 2.250.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2016, tại nhà số 218C Đường V, Phường M, Quận G, Công an bắt quả tang Tô Thị Minh P đang ghi số đề bán cho Nguyễn Ánh N. Qua kiểm tra thì số tiền P ghi đề ngày 21/12/2016 là 7.162.000 đồng, tiền người mua trúng là 5.485.000 đồng, số tiền đánh bạc là 12.647.000 đồng và ngày 22/12/2016 là 6.349.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét thấy, qua kiểm tra có cơ sở xác định bị cáo có ghi đề 02 ngày 21, 22/12/2016 và cả 02 ngày số tiền đều trên 5.000.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo là phạm tội nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[6] Về số tiền thu lợi bất chính, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào chứng minh nên không buộc bị cáo nộp lại số tiền này.

[7] Nguyễn Ánh N có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt hành chính nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] 02 cây bút bi là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu HTC có 02 sim số 01212581345 và số 0909780268, số tiền 2.250.000 đồng là công cụ

phạm tội, tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tô Thị Minh P phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Thị Minh P 03 (ba) tháng 06 (sáu) ngày tù, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2016 đến ngày 30/12/2016. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Tô Thị Minh P nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) cây bút bi

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) máy tính điện tử hiệu Casio, 01 (một) điện thoại di động hiệu HTC có 02 sim số 01212581345 và số 0909780268, số tiền 2.250.000 (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 65/PNK ngày 07/3/2017 của Cơ quan điều tra Công an Quận 8 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/3/2017).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (16)

Huỳnh Bá Hiệp